TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 948/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 10 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 935/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc " Tranh chấp ly hôn" giữa :

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Thu L, sinh năm 1964.

Bị đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ hộ khẩu thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng địa chỉ liên lạc: Đường Đ, Phường B, Quận C Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà Huỳnh Thị Thu L và ông Trần Thanh T đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58, quyển số 01/P1 do Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 07/9/1992.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Bà Huỳnh Thị Thu L và ông Trần Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể sau :

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Bà Huỳnh Thị Thu L và ông Trần Thanh T thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Con tên Trần Thanh Thủy T đã thành niên. Giao con tên Trần Thanh Huỳnh M sinh ngày 17/12/2004 cho bà Huỳnh Thị Thu L trực tiếp nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Thanh T được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giữ mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về chia tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí ly hôn: 150.000 đồng, bà Huỳnh Thị Thu L tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền bà Huỳnh Thị Thu L đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014013 ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Huỳnh Thị Thu L số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Phường 1, Tp.Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nhàn